

Bản án số: 20/2025/HS - ST
Ngày: 17 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Thanh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Xuân Sớm và ông Trần Văn Nam.

Thư ký phiên tòa: Phùng Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân khu Vực 5 - Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2025/TLST - HS ngày 28 tháng 8 năm 2025, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Thị H**; sinh ngày 02/6/1978, tại Quảng Ninh; nơi cư trú: Chung cư Gold Plaza Đ, phường H, tỉnh Quảng Ninh (trước là Chung cư Gold Plaza Đ, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh); nghề nghiệp: Giáo viên trường Trung học phổ thông Hòn Gai; Giám đốc công ty TNHH 1 thành viên Thương mại Dịch vụ H; trình độ văn hóa: 12/12; đảng phái: không; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Mỹ H1 và bà Phạm Thị M; chồng là Bùi Thái Ng, có 03 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh, có mặt tại phiên tòa.

- ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*** Thuê cơ sở - tỉnh Quảng Ninh; địa chỉ: khu Y, phường Đ, tỉnh Quảng Ninh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T- **Trưởng Thuế cơ sở 5 tỉnh Quảng Ninh**, vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

- ***Người làm chứng:*** Chị Lê Thị Huyền T, anh Nguyễn Qu Tr, chị Nguyễn Thị Thu Th, anh Phạm Văn Q, chị Vũ Kim Qu, anh Nguyễn Văn B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Hồi 23 giờ ngày 08/11/2023, Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Quảng Ninh kiểm tra tại cảng Minh Huệ, phường Mạo Khê, thành phố Đông

Triều, tỉnh Quảng Ninh (**nay là phường Mạo Khê tỉnh Quảng Ninh**) phát hiện tàu vỏ sắt Biển kiểm soát (BKS) VP-2064 trọng tải 1.000 tấn chủ sở hữu là anh Phạm Văn Q trú tại xã S, huyện Lậ, tỉnh Vĩnh Phúc (**nay là xã S, tỉnh Phú Thọ**), người điều khiển phương tiện là anh Phạm Hồng Qu trú tại **xã Sơn Đông** đang neo đậu sát mép cảng Minh Huệ được tàu bơm BKS TH-0451 (chủ sở hữu là anh Nguyễn Qu Tr, trú tại: Số nhà 13, Y, phường Đ, tỉnh Quảng Ninh) bơm hút cát từ khoang hàng tàu VP- 2064 lên bãi cảng Minh Huệ. Anh Qu không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ số cát trên tàu.

Ngày 10/11/2023, chị Nguyễn Thị Thu Thủy - là vợ anh Phạm Văn Q cung cấp giấy tờ tàu VP- 2064, hợp đồng vận chuyển và hoá đơn **giá trị gia tăng** (GTGT) trên điện thoại, thể hiện Công ty Cổ phần đầu tư SVC Việt Nam (địa chỉ: Km13 Phạm Văn Đồng, phường Anh Dũng, quận **Dương Kinh** thành phố Hải Phòng) bán 243m³ cát bê tông và 220m³ cát san lấp cho Công ty TNHH MTV thương mại và dịch vụ Hoàng Anh (Công ty Hoàng Anh). Kiểm tra điện thoại của Hoàng Thị H-Giám đốc Công ty Hoàng Anh thấy trong tài khoản Zalo của H có hình ảnh hoá đơn GTGT số 286 ngày 09/11/2023 thể hiện Công ty Cổ phần đầu tư SVC Việt Nam bán cát cho Công ty Hoàng Anh.

Vật chứng thu giữ: 2.074,85m³ cát trên bãi Bến thủy nội địa Minh Huệ; 220m³ cát trên tàu VP-2064; 01 tàu vỏ sắt BKS VP-2064 và 01 tàu BKS TH-0451.

Ngày 09/11/2024, Lê Thị Huyền Tr- Kế toán của Công ty Hoàng Anh (em dâu H) giao nộp 07 quyển **sổ** ghi chép nội dung mua bán và nhập cát tại bến thủy nội địa Minh Huệ; 15 Biên bản giao nhận hàng hoá; 05 Hoá đơn GTGT; Bảng kê hoá đơn mua vào, bán ra từ năm 2019 đến năm 2023 và tờ khai Q toán thuế, báo cáo tài chính của Công ty Hoàng Anh; 46 quyển phiếu nhận hàng (liên 1) của Công ty Hoàng Anh thể hiện nội dung bán vật liệu xây dựng (VLXD) tại Bến thủy nội địa bãi Minh Huệ; 01 quyển Hoá đơn thanh toán gồm 30 tờ, 01 túi nilon màu xanh có các phiếu giao nhận hàng (liên 2) của Công ty Hoàng Anh. Các tài liệu trên thể hiện một số VLXD (cát, đá) được Công ty Hoàng Anh bán cho các đơn vị, cá nhân nhỏ lẻ tại bãi Minh Huệ từ **ngày 30/01/2023 đến ngày 08/11/2023**.

Quá trình điều tra đã xác định: Công ty Hoàng Anh, địa chỉ trụ sở tại số nhà 356, tổ 6, khu phố 2, phường Mạo Khê, tỉnh Quảng Ninh do Hoàng Thị H là Giám đốc, người đại diện theo pháp luật. Năm 2020, ông Hoàng Minh Huệ (bố H) cho Công ty Hoàng Anh mượn Cảng thủy nội địa Minh Huệ để thực hiện việc tập kết kinh doanh VLXD. Quá trình điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty Hoàng Anh, thấy các doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn thành phố Đông Triều có nhu cầu mua cát san lấp, xây dựng nên H đã gặp anh Nguyễn Quang Tr tìm nguồn cát rồi thuê các tàu chở về tập kết tại cảng Minh Huệ. H nói với anh Trung sẽ lo được giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ cát nên anh Trung tin tưởng tìm mua cát rồi thuê các phương tiện vận chuyển về cảng Minh Huệ. Sau đó, H chỉ đạo Lê Thị Huyền Tr (em dâu) nhập cát rồi bán cho người đến mua trực tiếp tại

bãi cảng nhưng không xuất hoá đơn GTGT và kê khai nộp thuế, mục đích để hưởng lợi. Theo sổ ghi chép do Tr giao nộp và tài liệu điều tra thể hiện: Từ ngày 13/4/2023 đến ngày 08/11/2023, anh Trung đến khu vực ngã ba sông thuộc thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tìm mua cát không có nguồn gốc, thuê phương tiện tàu VP-2064 vận chuyển và bán hộ cát cho các tàu VP- 1539 và VP- 1967 chở đến cảng Minh Huệ để bán cho H 8.260m³ cát san lấp, tương ứng số tiền là 1.431.735.000 đồng. Sau đó H đã chỉ đạo Tr xuất bán 7.377m³ cát cho các cá nhân đến mua trực tiếp thu tổng số tiền 1.800.585.000 đồng. Đối với 567,52m³ cát còn lại (trên sổ ghi chép của chị Tr thể hiện 883m³ là do Tr tự đo thủ công) là số cát không rõ nguồn gốc được Nguyễn Qu Trung mua tại ngã ba Sông Lô, Phú Thọ, sau đó thuê tàu VP- 2064 vận chuyển đến Cảng Minh Huệ bán cho Hoàng Thị H vào ngày 08/11/2023.

Tại Kết luận giám định số 46/KLGD- VQH ngày 13/11/2023 của Viện Quy hoạch và Thiết kế xây dựng- Sở xây dựng tỉnh Quảng Ninh xác định: Tổng khối lượng cát cơ quan chức năng thu giữ tại Cảng Minh Huệ ngày 08/11/2023 là 2.294,85m³, trong đó: 1.554,71m³ là cát bê tông, 740.140m³ là cát dùng cho xây trát.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 01/KL-HĐĐGTS ngày 11/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Quảng Ninh, xác định: Cát sử dụng cho xây trát và cát sử dụng cho cấp phối bê tông đều được xác định giá trị là 305.000đ/m³, 2.294,85m³ có giá trị 699.929.250 đồng.

Tại Kết luận giám định số 3626 ngày 05/8/2024 của Tổ giám định – Cục thuế tỉnh Quảng Ninh; các công văn số 9358 ngày 14/10/2024 và số 702 ngày 06/02/2025 của Cục thuế tỉnh Quảng Ninh kết luận: *Hành vi bán hàng không lập hoá đơn, không kê khai thuế GTGT đầu ra của Công ty Hoàng Anh tại kỳ tính thuế quý 4/2023 dẫn đến làm thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp 174.239.360 đồng là số tiền trốn thuế.*

Đối với 2.294,85m³ cát thu giữ của Công ty Hoàng Anh, trong đó có căn cứ xác định 1.727,33m³ cát có hoá đơn, chứng từ hợp pháp do Công ty Hoàng Anh mua của các cơ quan, đơn vị gồm: Công an tỉnh Quảng Ninh (Hóa đơn GTGT số 19468; Hóa đơn số 19467 ngày 11/10/2019); Công ty Đạt Dương (Hóa đơn số 11 ngày 30/08/2023, Hóa đơn số 13 ngày 19/09/2023); Công ty Thượng Phú, Tuyên Qu (Hóa đơn số 312 ngày 05/07/2019). Đối với 567,52m³ cát còn lại không rõ nguồn gốc xuất xứ do Nguyễn Qu Trung mua của các tàu neo đậu tại Ngã ba Sông Lô, Phú Thọ rồi thuê tàu VP-2064 vận chuyển bán cho Hoàng Thị H vào ngày 08/11/2023.

Quá trình điều tra đã mở rộng vụ án, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện trong thời gian từ năm 2020 đến năm 2023, Công ty Hoàng Anh có dấu hiệu mua bán hoá đơn liên quan đến Công ty TNHH xây dựng DVTM Phú Đức (địa chỉ: Thôn Nguội, xã Tụ Lạn, tỉnh Bắc Giang) và Công ty TNHH xây dựng dịch vụ thương mại Phú Lộc (địa chỉ: Thôn Phúc Ninh, xã Ninh Sơn, tỉnh Bắc Giang). Trong năm 2023 đã có 08 cá nhân giao dịch, rút tiền từ tài khoản Ngân

hàng của 02 Công ty này thông qua Giấy giới thiệu, trong đó: Hoàng Thị Hồng Loan (con dâu ông Phạm Văn Long- Giám đốc Công ty TNHH xây dựng Hồng Thái QN) 02 lần được Công ty Phú Đức giới thiệu rút số tiền 3.540.300.000 đồng; Đặng Tuấn Vũ- nhân viên Công ty Hồng Thái QN rút tổng số 22 lần số tiền 14.494.582.000 đồng bằng giấy giới thiệu của Công ty Phú Đức.

Đặng Tuấn Vũ khai: được ông Phạm Văn L chỉ đạo rút tiền cho các Công ty do ông Phạm Văn L thành lập và điều hành gồm: Công ty TNHH Nam Long Giang, Công ty TNHH xây dựng Nam Long Giang, Công ty TNHH xây dựng Nam Trường Giang, Công ty TNHH đầu tư Nam Trường Giang, Công ty TNHH xây dựng Hồng Thái QN (Công ty Hồng Thái QN), Công ty May Thế Anh. Các Công ty mua VLXD cát trôi nổi không có nguồn gốc nếu có nhu cầu muốn hợp thức hoá đơn đầu vào thì ông Long sẽ sử dụng các hoá đơn các Công ty trên bán cho họ, trong đó có Công ty Hoàng Anh do Hoàng Thị H làm giám đốc. Rà soát sao kê tài khoản của Công ty Hồng Thái QN thấy có 07 Công ty phát sinh giao dịch chuyển số tiền lớn với Công ty Hồng Thái QN.

Qua xác minh xác định: trong số 07 Công ty có 01 Công ty không hoạt động tại nơi đăng ký, 06 Công ty còn lại có dấu hiệu của việc mua bán hoá đơn GTGT với Công ty Hồng Thái QN.

Người làm chứng, chị Lê Thị Huyền Tr khai: chị Tr làm công việc nhận hàng và bán hàng cho Hoàng Thị H tại cảng Minh Huệ thuộc phường Mạo Khê, tỉnh Quảng Ninh, việc bán hàng có hóa đơn hay không là do H làm việc với khách hàng nên chị Tr không rõ. Khi nhận hàng hoặc bán hàng thì chị Tr ghi vào sổ ghi chép nhận hàng và sổ ghi chép bán hàng. Từ ngày 09/4/2023 đến ngày 08/11/2023 chị Tr đã nhiều lần nhận hàng do tàu Vp-1539, tàu VP-2064 của anh Nguyễn Qu Trung chở đến và tàu HD-2322 của anh Tr chở đến, về giá cả và thanh toán là do H thỏa thuận và thanh toán với bên bán.

Người làm chứng, anh Nguyễn Qu Trung khai: từ tháng 4/2023 đến ngày 08/11/2023 anh Trung đã bán cát cho chị Hoàng Thị H tại bãi Minh Huệ được khoảng 10 lần từ các tàu VP-1539, VP1967, VP2064, số cát bán cho chị H do anh Trung đến khu vực ngã 3 sông Lô (bến Got) thuộc Việt Trì Phú Thọ để thu mua từ các tàu hút nhỏ quanh đây với giá từ 60.000đ đến 80.000đ/1m³, không có hóa đơn rồi chở về bãi Minh Huệ bán cho Công ty Hoàng Anh với giá từ 130.000đ đến 145.000đ/1m³ việc chị H thanh toán tiền không thể hiện qua phiếu thu hoặc tài liệu nào khác.

Cáo trạng số: 7193/CT- VKSQN-P3 ngày 25/8/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Hoàng Thị H về tội “Trốn thuế” theo quy định tại khoản 1 Điều 200 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh tại phiên tòa giữ nguyên Q định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: áp dụng điểm **a** khoản 1 Điều 200; **điểm i, s khoản 1 và khoản 2** Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo Hoàng Thị H từ 180.000.000đ (một trăm tám mươi triệu đồng) đến 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng để sung Ngân sách Nhà nước).

- Về biện pháp tư pháp: **Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Hoàng Thị H nộp lại số tiền đã trốn thuế là 174.239.000 đồng để sung Ngân sách nhà nước.**

(Số tiền bị cáo phải nộp được trừ đi số tiền bị cáo đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh theo biên lai số 000239/BLTT/25E ngày 08/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh).

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an Tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, Q định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội đối với bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng chị Lê Thị Huyền Tr, anh Nguyễn Qu Trung, chị Nguyễn Thị Thu Thủy, anh Phạm Văn Q. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ như: Bảng kê hoá đơn mua vào, bán ra từ năm 2019 đến năm 2023 và tờ khai Q toán thuế, báo cáo tài chính; sổ ghi chép nhận hàng, bán hàng của Công ty Hoàng Anh; biên bản kiểm tra, xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 13/04/2023 đến ngày 08/11/2023, Công ty Hoàng Anh do Hoàng Thị H làm Giám đốc đã nhập 8.260m³ cát không rõ nguồn gốc do Nguyễn Qu Trung bán với tổng số tiền là 1.431.735.000 đồng. Sau đó, Hoàng Thị H đã bán 7.377m³ cát cho các cá nhân có nhu cầu đến mua trực tiếp tại Cảng Minh Huệ, **phường Mạo Khê, tỉnh Quảng Ninh** để thu về tổng số tiền **1.800.585.000đ** nhưng không lập hoá đơn, không khai thuế GTGT đầu ra để trốn thuế số tiền **là 174.239.360 đồng.**

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trốn thuế”, quy định tại **điểm a** khoản 1 Điều 200 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố cũng như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý thuế của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bình đẳng của các tổ chức, cá nhân, xâm hại đến đường lối phát triển kinh tế xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Bản thân bị cáo là người trưởng thành, có đủ nhận thức điều khiển hành vi của mình và là đại diện theo pháp luật của Công ty có hiểu biết chính sách pháp luật về thuế và nghĩa vụ của Doanh nghiệp. Nhưng do mục đích trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước về đóng thuế để hưởng lợi nên đã cố tình thực hiện hành vi không nộp hồ sơ đăng ký thuế, không kê khai thuế nhằm trốn số tiền thuế phải đóng cho Nhà nước. Do đó cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: trước khi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt, là giáo viên của trường THPT, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo có đủ điều kiện được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, đồng thời việc áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đảm bảo mục đích giáo dục ý thức tuân theo pháp luật và tính nghiêm minh của pháp luật, có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 4 Điều 200 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Trong vụ án này, bị cáo đã bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo H đã nộp lại số tiền trốn thuế **174.239.360 đồng** vào Ngân sách nhà nước để khắc phục hậu quả, khoản tiền này bị cáo đã nộp 200.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0000239 ngày 08/9/2025

của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. nên Hội đồng xét xử không đề cập giải Q.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với phương tiện tàu VP- 2064 và tàu TH- 0451 ngày 10/01/2024 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Phạm Văn Q và anh Nguyễn Qu Trung;

- Đối với 1.727,33m³ cát có hoá đơn, chứng từ Cơ quan điều tra đã Q định trả lại cho Hoàng Thị H;

- Đối với 567.52m³ cát không rõ nguồn gốc Cơ quan điều tra chuyển cơ quan chức năng xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

- Toàn bộ sổ sách cơ quan điều tra thu giữ của Công ty Hoàng Anh được lưu tại hồ sơ vụ án gồm: 07 quyển sổ ghi chép nội dung mua bán và nhập cát tại bến thủy nội địa Minh Huệ; 15 Biên bản giao nhận hàng hoá; 05 Hoá đơn GTGT; Bảng kê hoá đơn mua vào, bán ra từ năm 2019 đến năm 2023 và tờ khai Q toán thuế, báo cáo tài chính của Công ty Hoàng Anh; 46 quyển phiếu nhận hàng (liên 1) của Công ty Hoàng Anh thể hiện nội dung bán vật liệu xây dựng (VLXD) tại Bến thủy nội địa bãi Minh Huệ; 01 quyển Hoá đơn thanh toán gồm 30 tờ, 01 túi nilon màu xanh có các phiếu giao nhận hàng (liên 2) của Công ty Hoàng Anh.

[7] Những tình tiết khác trong vụ án:

- Đối với hành vi mua bán trái phép hoá đơn của ông Phạm Văn L và những người liên quan (trong đó có Hoàng Thị H), Cơ quan điều tra đã ra Q định tách hành vi, thụ lý nguồn tin theo TTLT số 01/2017 để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

- Đối với hành vi mua bán và vận chuyển cát không rõ nguồn gốc cho Công ty Hoàng Anh của anh Phạm Văn Q, chị Nguyễn Thị Thu Th; anh Phạm Hồng Qu (chủ tàu, lái tàu VP-2064) và của anh Nguyễn Quang Tr, Cơ quan điều tra đã chuyển cho cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính theo quy định.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Q ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 200; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội “Trốn thuế”

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Hoàng Thị H 180.000.000đ (một trăm tám mươi triệu đồng) để sung Ngân sách Nhà nước.

2. Về biện pháp tư pháp: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 174.239.360đ (*một trăm bảy tư triệu, hai trăm ba chín nghìn, ba trăm sáu mươi đồng*). Số tiền này bị cáo đã nộp 200.000.000đ (*hai trăm triệu đồng*) theo Biên lai thu tiền số 0000239 ngày 08/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh; số tiền còn lại 25.760.640đ (*hai mươi năm triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn, sáu trăm bốn mươi đồng*) trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. *Về xử lý biện pháp ngăn chặn*: căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” số 41/2025/HSST - LCĐKNCT ngày 03/9/2025 và “Tạm hoãn xuất cảnh” số 49/2025/QĐ - THXC ngày 03/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh đối với bị cáo Hoàng Thị H kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. *Về án phí*: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hoàng Thị H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; **người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan** vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND khu vực 5 - Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng PC06 Công an tỉnh Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu H.sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Thanh Hà

